

KẾ HOẠCH BAY NGÀY 26/07/2017

STT	NOMBAY	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			Giờ bay	Người	Hàng	Giờ bay	Người	Hàng	
1		MRM	7:25	12	0		12	0	
2		RCDM+TD5	7:25	8+14	0+0		0+22	0+0	
3		RP2+RP3	7:25	14+8	0+0		13+9	0+0	
4		P7+TD2+DD8	7:25	1+17+4	0+0+0		0+17+5	0+0+0	
5		RP1+RP2	9:25	11+11	0+0		7+15	0+0	
6		TD3+DD8	9:25	3+19	0+0		2+20	0+0	
7		RP2+TD3	9:25	8+14	0+0		5+17	0+0	
8		MRM	11:25	14	0		13	0	

TPBDSX



FLIGHT MANIFEST



DATE: 26/07/2017	TO: RCDM - TD5	AIRCRAFT: 410	ETD: 07:30
FLIGHT: 2	FROM: VT	CREW: ĐTuấn - MMinh - PTUẤN	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN ĐỨC BÌNH	RCDM	37	1	10		75	XAYLAP	Vietnamese
2	HOANG TRỌNG PHÚC	RCDM	42	1	10		70	XAYLAP	Vietnamese
3	TRẦN VĂN PHÚC	RCDM	38-39	2	17	28	60	XAYLAP	Vietnamese
4	NGUYỄN VĂN VI	RCDM	40	1	9		80	XAYLAP	Vietnamese
5	NGUYỄN VĂN THANH	RCDM	45	1	10		70	XAYLAP	Vietnamese
6	TRẦN DUY TIẾN	RCDM	36	1	12		72	XAYLAP	Vietnamese
7	NGUYỄN VĂN SANG	RCDM	41	1	17		70	XAYLAP	Vietnamese
8	TRẦN MINH TÂM	RCDM	43-44	2	15		60	XAYLAP	Vietnamese
9	NGUYỄN ĐẠI QUẢN	TD5	53	1	7		100	KHOAN	Vietnamese
10	PHẠM VĂN CHIẾN	TD5	50	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
11	PHẠM ĐÌNH THỤ	TD5	54	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
12	ĐẶNG ĐÌNH THỌ	TD5	44	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
13	PHẠM XUÂN THUY	TD5	46	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
14	NGUYỄN CAO KHANH	TD5	51	1	3		62	KHOAN	Vietnamese
15	TRẦN MINH CÔNG	TD5	57	1	5		60	KHOAN	Vietnamese
16	LÊ HUY TIẾN HẢI	TD5	55	1	7		60	KHOAN	Vietnamese
17	ĐẶNG VĂN HỒN	TD5	48	1	8		85	KHOAN	Vietnamese
18	BUI ĐỨC TOÀN	TD5	47	1	8		76	KHOAN	Vietnamese
19	HOANG NGOC DANH	TD5	56	1	9	40	60	KHOAN	Vietnamese
20	ĐINH ĐỨC KIẾN	TD5	52	1	4		80	KHOAN	Vietnamese
21	LIU QUANG ĐẠT	TD5	49	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
22	TRẦN ĐỨC THUẬN	TD5	45	1	9		75	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RCDM	8	10	100	557	28	0		
2	TD5	14	14	85	1.018	40	22		
TOTAL		22	24	185	1.575	68	22		
WEIGHT KG				185	1.575	68			

GRAND TOAL: 1.828 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 26/07/2017	TO: MRM	AIRCRAFT: 610	ETD: 07:25
FLIGHT: 1	FROM: VT	CREW: Thủy - CÔNG	ETA: 10:30
TRANG-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	POLIKARPOV SERGEY	MRM	80	1	7		70	KHOAN	Russian
2	SHPILEVOI KIRILL	MRM	78	1	10		84	KHOAN	Russian
3	ORUDZHEV SHUKURULLA	MRM	85	1	6		85	KHOAN	Russian
4	RATUSHNYI VLADIMIR	MRM	81	1	5		125	KHOAN	Russian
5	ABAYDULLIN MARS	MRM	82	1	5		76	KHOAN	Russian
6	MAISIUK NIKOLAI	MRM	77	1	6		65	KHOAN	Russian
7	KUMBA ZHAN ROBER	MRM	83	1	6		75	KHOAN	Russian
8	PISMENNYI ANTON	MRM	84	1	8	6	82	KHOAN	Russian
9	BAGAUTDINOV ALIK	MRM	79	1	5		76	KHOAN	Russian
10	VARENOV GRIGORII	MRM	75-76	2	15		74	KHOAN	Russian
11	SIZOV DMITRII	MRM	88	1	6		110	KHOAN	Russian
12	KOVALENKO ARTUR	MRM	86-87	2	10		72	KHOAN	Russian
13	BABKO RADMES	MRM					105	KHOAN	Russian

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	MRM	13	14	89	1.099	6	13		
	TOTAL	13	14	89	1.099	6	13		
	WEIGHT KG			89	1.099	6			

GRAND TOAL: 1.194 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 26-Jul-17	TO: P7 - TD2 - DD8	AIRCRAFT: 406	ETD: 07:35
FLIGHT: 4	FROM: VT	CREW: Hạnh - VThắng - HIẾU	ETA: 09:15
CAM-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	PHAM DUY CHUNG	P7	47	1	5	10	70	KH-THAC	Vietnamese
2	HOANG MINH HAI	TD2	33	1	8	38	70	KHOAN	Vietnamese
3	TRAN ANH TUAN	TD2	34	1	9	35	75	DIAVATLY	Vietnamese
4	TRUONG QUOC THANG	TD2	36	1	14		83	DIAVATLY	Vietnamese
5	TRUONG MINH KHANH	TD2	35	1	9		68	DIAVATLY	Vietnamese
6	PHAN DANG TUAN	TD2	38	1	10		60	DIAVATLY	Vietnamese
7	QUACH VAN TOI	TD2	32	1	3		80	KHOAN	Vietnamese
8	TRUONG VAN DAN	TD2					75	KHOAN	Vietnamese
9	TRINH QUANG HUY	TD2					66	KHOAN	Vietnamese
10	CAO DINH THANH	TD2	28	1	4		62	KHOAN	Vietnamese
11	DANG VAN DAO	TD2	27	1	10		63	KHOAN	Vietnamese
12	BUI NGOC DO	TD2					70	KHOAN	Vietnamese
13	DO VAN CUONG	TD2	29	1	4		69	KHOAN	Vietnamese
14	HOANG DINH THANG	TD2	37	1	9		59	KHOAN	Vietnamese
15	BUI MANH PHUC	TD2	26	1	5		69	KHOAN	Vietnamese
16	TRAN HONG PHUC	TD2	24-25	2	9		71	KHOAN	Vietnamese
17	VU HAI LONG	TD2	30	1	10		73	KHOAN	Vietnamese
18	LUONG MINH SON	TD2	31	1	12		92	KHOAN	Vietnamese
19	BUI XUAN THEM	DD8	15	1	5	20	84	KHOAN	Vietnamese
20	EDWARD CUFFE	DD8	11	1	14		115	KHOAN	British
21	DONALD SOPHONOW	DD8	13-14	2	17		83	KHOAN	Canadian
22	DILIP CHAVAN	DD8	12	1	7		74	KHOAN	Indian

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	P7	1	1	5	70	10	0		
2	TD2	17	15	116	1.205	73	17		
3	DD8	4	5	43	356	20	5		
TOTAL		22	21	164	1.631	103	22		
WEIGHT KG				164	1.631	103			

GRAND TOAL: 1.898 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 26/07/2017	TO: RP2 - RP3	AIRCRAFT: 424	ETD: 07:40
FLIGHT: 3	FROM: VT	CREW: DLONG - PVDũng - HTNam	ETA: 09:20
VANG-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	DƯƠNG ĐIệp PHI	RP2					77	KHOAN	Vietnamese
2	IMASHEV E.P	RP2	17	1	10		82	KHOAN	Russian
3	NGUYEN BA LUONG	RP2					65	KHOAN	Vietnamese
4	PHAM MINH HOP	RP2	15	1	7		65	KHOAN	Vietnamese
5	VU VAN DOANH	RP2	16	1	5	25	65	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYEN TRONg THUY	RP2				70	66	KHOAN	Vietnamese
7	NGUYEN XUAN HAU	RP2	24	1	2		72	KHOAN	Vietnamese
8	NGUYEN NHU BANG	RP2	20	1	6		57	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYEN TIEN HOA	RP2	23	1	10		75	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYEN QUOC TUAN	RP2	18	1	5		77	KHOAN	Vietnamese
11	LAM VAN HANH	RP2	19	1	9		62	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYEN PHI HUNG	RP2	22	1	3		77	KHOAN	Vietnamese
13	LE XUAN TUYEN	RP2					62	KHOAN	Vietnamese
14	KHONG VU NGHIA	RP2	21	1	3		52	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYEN THANH HA	RP3	57	1	4		62	PSV	Vietnamese
16	HO NGOC THANH	RP3	49	1	5		55	PSV	Vietnamese
17	NGUYEN VAN VY	RP3	55	1	4		67	PSV	Vietnamese
18	TRAN THANH HAI	RP3	53	1	3		52	PSV	Vietnamese
19	NGUYEN VAN TRUNG	RP3	54	1	3		67	PSV	Vietnamese
20	PHAM THE CUONG	RP3	51	1	5		60	PSV	Vietnamese
21	MAI VAN HUNG	RP3	52	1	5		50	PSV	Vietnamese
22	LE THANH HAI	RP3	56	1	7		62	PSV	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RP2	14	10	60	954	95	13		
2	RP3	8	8	36	475	20	9		
TOTAL		22	18	96	1.429	95	22		
WEIGHT KG				96	1.429	95	20		

GRAND TOAL: 1.640 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 26-Jul-17	TO: RP2 - TD3	AIRCRAFT: 410	ETD: 09:30
FLIGHT: 7	FROM: VT	CREW: ĐTuấn - MMinh - PTUẤN	ETA: 11:10
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYỄN ĐỨC HIỆP	RP2	32-33	2	16	40	74	XAYLAP	Vietnamese
2	LÊ ĐÌNH MINH	RP2	40	1	15		50	XAYLAP	Vietnamese
3	ĐẶNG TÁT HẠNH	RP2	34	1	7	23	64	XAYLAP	Vietnamese
4	NGUYỄN QUANG HUY	RP2	37-38	2	20		50	XAYLAP	Vietnamese
5	NGUYỄN VĂN BỘI	RP2	39	1	17		70	XAYLAP	Vietnamese
6	TRẦN TUẤN VIỆT	RP2	41-42	2	15		56	XAYLAP	Vietnamese
7	LÂM QUANG QUÝ	RP2	36	1	20		68	XAYLAP	Vietnamese
8	LÊ ĐÌNH HOÀN	RP2	43	1	18		66	XAYLAP	Vietnamese
9	VƯƠNG HỮU QUỐC THAI	TD3	42	1	6		80	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYỄN HOANG NAM	TD3	37	1	15		75	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYỄN MINH TIẾN	TD3	34	1	10		90	KHOAN	Vietnamese
12	VŨ NGỌC HÀ	TD3	39	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
13	VŨ TRỌNG NGHĨA	TD3					74	KHOAN	Vietnamese
14	TRỊNH DUY SƠN	TD3	33	1	7		88	KHOAN	Vietnamese
15	NGO DUY THANH	TD3					70	KHOAN	Vietnamese
16	ĐÀO LÊ XUÂN SƠN	TD3	41	1	10		73	KHOAN	Vietnamese
17	TRẦN TRỌNG BẰNG	TD3	40	1	5		71	KHOAN	Vietnamese
18	TRẦN VĂN HƯƠNG	TD3	38	1	6		77	KHOAN	Vietnamese
19	BUI VAN QUYET	TD3	35	1	8		86	KHOAN	Vietnamese
20	NGUYỄN THẾ DŨNG	TD3	32	1	10		56	KHOAN	Vietnamese
21	BUI ANH TU	TD3	44	1	7		70	KHOAN	Vietnamese
22	NGUYỄN VĂN THỜI	TD3	43	1	9		63	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RP2	8	11	128	498	63	5		
2	TD3	14	12	98	1.038	0	17		
TOTAL		22	23	226	1.536	63	22		
WEIGHT KG				226	1.536	63			

GRAND TOAL: 1.825 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 26/07/2017	TO: RP1 - RP2	AIRCRAFT: 424	ETD: 09:40
FLIGHT: 5	FROM: VT	CREW: DLONG - PVDũng - HTNam	ETA: 11:20
VANG-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	THÂN VĂN KIẾN	RP1	22	1	14		66	XAYLAP	Vietnamese
2	NGUYỄN TRỌNG NHẬM	RP1	19-20	2	19		65	XAYLAP	Vietnamese
3	CHU VĂN HẠNH	RP1	21	1	14	34	83	XAYLAP	Vietnamese
4	HOÀNG ĐÌNH HOÀ	RP1	24	1	19		62	XAYLAP	Vietnamese
5	LÊ VĂN THẮNG	RP1	23	1	8		60	XAYLAP	Vietnamese
6	NGUYỄN MINH BẢNG	RP1	17	1	6		82	PSV	Vietnamese
7	DUƠNG TRUNG KIẾN	RP1	14	1	5		65	PSV	Vietnamese
8	ĐẶNG VĂN THUẬN	RP1	15	1	10		81	PSV	Vietnamese
9	TRẦN TRUNG KIÊM	RP1	13	1	8		63	PSV	Vietnamese
10	TRẦN VƯƠNG CHÍNH TÔNG	RP1	18	1	8		62	PSV	Vietnamese
11	HOÀNG NGỌC TOÀN	RP1	16	1	8		63	PSV	Vietnamese
12	NGUYỄN THÁI DƯƠNG	RP2	20	1	9		55	KHOAN	Vietnamese
13	NGHIÊM ĐÌNH TUẤN	RP2	23	1	5		65	KHOAN	Vietnamese
14	ĐỖ HOÀNG GIA PHÚC	RP2	16	1	10		76	KHOAN	Vietnamese
15	NGUYỄN MẾN	RP2	21-22	2	13		72	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYỄN ĐỨC TẤN	RP2	17	1	10		75	KHOAN	Vietnamese
17	VÕ TRẦN TRUNG	RP2	30	1	8		74	KHOAN	Vietnamese
18	LÊ HUYNH TRUNG	RP2	27	1	10		70	KHOAN	Vietnamese
19	LÊ XUÂN TÙNG	RP2	16	1	15		63	ANTOAN	Vietnamese
20	NGUYỄN XUÂN NINH	RP2	28-29	2	12		67	XAYLAP	Vietnamese
21	LÊ VĂN CHIẾN	RP2	18-19	2	19		65	XAYLAP	Vietnamese
22	NGUYỄN VĂN KHÁNH	RP2	24-25	2	15		56	XAYLAP	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	RP1	11	12	119	752	34	7		
2	RP2	11	15	126	738	0	15		
TOTAL		22	27	245	1.490	34	22		
WEIGHT KG				245	1.490	34			

GRAND TOAL: 1.769 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 26/07/2017	TO: TD3 - DD8	AIRCRAFT: 406	ETD: 09:35
FLIGHT: 6	FROM: VT	CREW: Hạnh - HÙNG - HIẾU	ETA: 11:15
CAM-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	GOLOVIN G.B	TD3	01	1	7	20	107	KHOAN	Russian
2	VÔ HỮU TÂN	TD3	42-44	3	10		70	DIAVATLY	Vietnamese
3	TRẦN VĂN GIANG	TD3	72	1	10		70	DIAVATLY	Vietnamese
4	RAGHU IYAPPAN	DD8	99	1	5		67	KHOAN	Indian
5	JOJI ANTONY	DD8	300	1	10		86	KHOAN	Indian
6	PHILIP CONNORS	DD8	200,97	2	15		70	KHOAN	Indian
7	NELSON PETER ALIBAG	DD8	98	1	8		82	KHOAN	Indian
8	LE MINH NHUT	DD8	49-50	2	13		70	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYEN HOANG ANH TUAN	DD8	52	1	11		57	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYEN MINH TUNG	DD8	45	1	5		60	KHOAN	Vietnamese
11	TRAN BINH DAN	DD8	46	1	5		55	KHOAN	Vietnamese
12	LE ANH TUAN	DD8	51	1	8		75	KHOAN	Vietnamese
13	LE NGOC ANH	DD8	47	1	5	30	75	KHOAN	Vietnamese
14	TRAN ANH TU	DD8	48	1	6		65	KHOAN	Vietnamese
15	DO VAN QUANG	DD8	56	1	4		63	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYEN VAN VINH	DD8	60	1	3		64	KHOAN	Vietnamese
17	KIEU VAN TUAN	DD8	62	1	5		72	KHOAN	Vietnamese
18	NGO VAN GIAO	DD8	61	1	5		83	KHOAN	Vietnamese
19	NHAM ĐỨC TUAN	DD8	57	1	8		70	KHOAN	Vietnamese
20	TRẦN VĂN NGHĨA	DD8	53-54	2	17		85	KHOAN	Vietnamese
21	VŨ VĂN KHUÊ	DD8	44	1	10		58	KHOAN	Vietnamese
22	ĐẶNG TRỌNG THỨC	DD8	55	1	6		76	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	TD3	3	5	27	247	20	2		
2	DD8	19	22	149	1.333	30	20		
TOTAL		22	27	176	1.580	50	22		
WEIGHT KG				176	1.580	50			

GRAND TOAL: 1.806 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN



FLIGHT MANIFEST



DATE: 26/07/2017	TO: MRM	AIRCRAFT: 610	ETD: 11:00
FLIGHT: 8	FROM: VT	CREW: Dũng - TÙNG	ETA: 14:00
XANH-2			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	DEVADZE OLEG	MRM	14	1	8		93	KHOAN	Russian
2	DUONG KY TAM	MRM	04	1	7		74	KHOAN	Vietnamese
3	NGUYEN VAN LINH	MRM	05	1	12		81	KHOAN	Vietnamese
4	NGUYEN ĐUNG	MRM	07	1	12		54	KHOAN	Vietnamese
5	ĐOAN PHUC HOANG	MRM	02	1	10		72	KHOAN	Vietnamese
6	NGUYEN VAN HIEU	MRM	03	1	12		71	KHOAN	Vietnamese
7	PHAM VAN SANG	MRM	01	1	15		68	KHOAN	Vietnamese
8	PHAM DINH SINH	MRM	12-13	2	10		70	KHOAN	Vietnamese
9	TONG TIEN QUANG	MRM	11	1	14		75	KHOAN	Vietnamese
10	LY NHAT TRUONG	MRM	09	1	15		78	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYEN SY TUAN	MRM	08	1	12		64	KHOAN	Vietnamese
12	BUI VAN TRIEN	MRM	10	1	14		77	KHOAN	Vietnamese
13	TRAN CONG CHIEN	MRM	06	1	12		77	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE					ARIRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	
1	MRM	13	14	153	954	0	13		
	TOTAL	13	14	153	954	0	13		
	WEIGHT KG			153	954	0			

GRAND TOAL: 1.107 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN